

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 1894/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29/10/2021

V/v Tranh chấp thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Nguyệt

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Bá Thu Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 399/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về: “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4408/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Thành T, sinh năm 1987

Địa chỉ: 24C2 đường 11, khu phố A, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Ý N, sinh năm 1993

Địa chỉ: 65/66/3A đường số A, khu phố B, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông T có đơn xin vắng mặt, bà N vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn ông Trịnh Thành T trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:

Ông và Bà Nguyễn Ý N đã ly hôn theo Bản án số 644/2017/HNGĐ –ST ngày 26/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, theo bản án nêu trên thì Tòa án đã giao con chung tên Trịnh Thanh Đ, sinh ngày 04/9/2013 cho bà N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, bà N tự nguyện không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên từ khi ly hôn đến nay bà N không trực tiếp nuôi con mà giao cho mẹ ruột bà N nuôi cháu Điền, hiện nay

mẹ ruột bà Nđã mất, ông Tđang trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Trịnh Thanh Đ, sinh ngày 04/9/2013. Bà Nthì hiện đang nghiện ma túy, không thể lo cho người con chung. Do đó, nay ông đề nghị tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, cụ thể ông yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Trịnh Thanh Đ, sinh ngày 04/9/2013 và ông không yêu cầu bà Nphải cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn Bà Nguyễn Ý N mặc dù đã được Tòa án triệu tập, tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Trịnh Thành T có đơn xin vắng mặt trong quá trình xét xử vụ án. Bà Nguyễn Ý N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát thành phố Thủ Đức trình bày quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức đã tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, tuy nhiên về thời hạn chuẩn bị xét xử là có vi phạm. Đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt.

Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” với bị đơn, căn cứ khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn Bà Nguyễn Ý N cư trú tại thành phố Thủ Đức, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung:

Hội đồng xét xử nhận thấy việc chăm sóc, nuôi dạy con chung chưa thành niên là trách nhiệm và nghĩa vụ cũng là quyền lợi của cha mẹ, việc các bên đương sự tranh chấp nuôi con chung sau khi ly hôn cũng là xuất phát từ tình thương yêu của cha mẹ đối với con cái, nhưng giao cho ai là người trực tiếp nuôi dạy con chung thì phải xem xét đến quyền lợi của trẻ để trẻ phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét yêu cầu trực tiếp nuôi con của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy; Căn cứ Bản án số 644/2017/HNGĐ –ST ngày 26/6/2017 của Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh và lời trình bày của các đương sự về quá trình hôn nhân, ly hôn có cơ sở xác định ông T và bà N đã được Tòa án giải quyết ly hôn. Về con chung, theo nội dung Quyết định của bản án nêu trên đã giao con chung tên Trịnh Thanh Đ, sinh ngày 04/9/2013 cho bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con bà N tự nguyện không yêu cầu. Tuy nhiên, hiện nay người con chung đang do ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và ông có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Xét thấy, theo Bản án số 644/2017/HNGĐ –ST ngày 26/6/2017 của Toà án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh Quyết định bà N là người trực tiếp nuôi người con chung tên Trịnh Thanh Đ, sinh ngày 04/9/2013 nhưng bà N không trực tiếp nuôi dưỡng và hiện nay người con chung đang do ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và được học tập tốt. Mặt khác, cháu Trịnh Thanh Đ cũng có nguyện vọng được sống với ông T nên yêu cầu được trực tiếp nuôi con của ông T là có cơ sở. Bà Nguyễn Ý N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa để giải quyết vụ án và đã được thông báo về yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung của ông T nhưng bà N không có ý kiến gì. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, giao con chung tên Trịnh Thanh Đ, sinh ngày 04/9/2013 cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con ông T tự nguyện không yêu cầu nên Hội đồng xét xử ghi nhận;

- Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức là có cơ sở và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận.

- Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn đồng). Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho ông T theo biên lai thu số 0058853 ngày 22/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 235; Điều 271; khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp và quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử,

1-/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Trịnh Thành T về việc “*Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” với Bà Nguyễn Ý N.

Giao người con chung tên Trịnh Thanh Đ, sinh ngày 04/9/2013 cho ông Trịnh Thành T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trịnh Thành T về việc không yêu cầu Bà Nguyễn Ý N cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

2-/ Về án phí:

Bà Nguyễn Ý N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), Bà Nguyễn Ý N chưa nộp án phí.

Ông Trịnh Thành T không phải chịu án phí. Hoàn lại cho ông Trịnh Thành T số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0058853 ngày 22/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức.

3-/ Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ánh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

